

## NỘI DUNG TIN BÀI ĐĂNG KÝ

1. Chuyên mục đăng tin: Bản tin pháp luật số 10 năm 2021.
2. Nội dung tin bài: Văn bản có hiệu lực từ tháng 11 năm 2021.

Trong tháng 11/2021 các chính sách mới ban hành có liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty gồm: 01 Nghị định, 10 Thông tư và 01 Nghị quyết. Bộ phận Thanh tra - Pháp chế thuộc phòng Tổng hợp tóm tắt trích dẫn, đăng tải các văn bản trên để người lao động trong Công ty được biết, tham khảo, phục vụ công tác.

## DANH SÁCH VÀ NỘI DUNG ĐĂNG BÀI BẢN TIN PHÁP LUẬT

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
<b>Nghị định</b>			
01	Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19	27/10/2021	19/10/2021
<b>Thông tư</b>			
01	Thông tư số 09/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2020/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về bảo vệ việc làm của người tố cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động	07/9/2021	01/11/2021
02	Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng	08/9/2021	01/11/2021
03	Thông tư 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2015	17/9/2021	03/11/2021

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
	của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước		
04	Thông tư số 79/2021/TT-BTC ngày 21/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung khoản 1 điều 2 Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước	21/9/2021	15/11/2021
05	Thông tư số 12/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	30/9/2021	15/11/2021
06	Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh	01/10/2021	15/11/2021
07	Thông tư số 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra	01/10/2021	15/11/2021
08	Thông tư số 07/2021/TT-BCT ngày 30/9/2021 của Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành	30/9/2021	25/11/2021
09	Thông tư số 08/2021/TT-BTTTT ngày 14/10/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, điều kiện kỹ thuật và khai thác kèm theo	14/10/2021	28/11/2021

STT	Tên văn bản	Ngày ban hành	Hiệu lực văn bản
10	Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước	14/10/2021	30/11/2021
<b>Quy định, nghị quyết, công văn</b>			
01	Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19	19/10/2021	19/10/2021

## **Tóm tắt và trích dẫn**

### **I. Nghị định**

*1. Nghị định số 92/2021/NĐ-CP ngày 27/10/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch Covid-19.*

Cụ thể, những hộ và cá nhân kinh doanh trong mọi ngành nghề tại các địa bàn chịu tác động của dịch Covid-19 trong năm 2021 (theo danh sách do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương ban hành) được miễn số thuế thu nhập cá nhân, thuế giá trị gia tăng, thuế tiêu thụ đặc biệt, thuế tài nguyên, thuế bảo vệ môi trường phải nộp phát sinh từ hoạt động sản xuất kinh doanh của các tháng trong quý III và quý IV/2021.

Đáng chú ý, không áp dụng việc miễn thuế trên đối với các khoản thu nhập, doanh thu từ cung cấp sản phẩm và dịch vụ phần mềm; sản phẩm và dịch vụ nội dung thông tin số về giải trí, trò chơi điện tử, phim số, ảnh số, nhạc số; quảng cáo số.

Bên cạnh đó, những doanh nghiệp, tổ chức hoạt động trong lĩnh vực sau đây nếu tính thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ thì được giảm 30% mức thuế suất thuế giá trị gia tăng đối với hàng hóa, dịch vụ từ ngày 01/11 đến hết năm 2021: dịch vụ vận tải (đường sắt, đường thủy, hàng không, đường bộ); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của các đại lý du lịch, ...

### **II. Thông tư**

*1. Thông tư số 09/2021/TT-BLĐTBXH ngày 07/9/2021 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 08/2020/TT-BLĐTBXH ngày 15/10/2020 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn về bảo vệ việc làm của người tổ cáo là người làm việc theo hợp đồng lao động.*

Theo đó, trường hợp người sử dụng lao động không chấp hành biện pháp bảo vệ việc làm cho người được bảo vệ thì Ban chấp hành công đoàn cơ sở hoặc Ban lãnh đạo của tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp mà người lao động đó là thành viên phải có ý kiến bằng văn bản với người sử dụng lao động, đồng thời báo ngay sự việc với cơ quan ra quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ và báo cáo tổ chức đại diện cấp trên trực tiếp của người lao động (nếu có) để kịp thời xử lý và có biện pháp bảo vệ việc làm cho người được bảo vệ.

Bên cạnh đó, trình tự, thủ tục bảo vệ được thực hiện như sau: khi nhận được đề nghị áp dụng biện pháp bảo vệ và xét thấy đề nghị bảo vệ là có căn cứ, có tính xác thực thì người giải quyết tố cáo kịp thời quyết định áp dụng biện pháp bảo vệ theo thẩm quyền hoặc đề nghị, yêu cầu cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ cần thiết.

Trường hợp đề nghị của người tố cáo không có căn cứ hoặc xét thấy không cần thiết áp dụng biện pháp bảo vệ, cơ quan có thẩm quyền áp dụng biện pháp bảo vệ phải thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do cho người tố cáo hoặc gửi thông báo cho người giải quyết tố cáo để giải thích rõ lý do cho người tố cáo.

*2. Thông tư số 14/2021/TT-BXD ngày 08/9/2021 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí bảo trì công trình xây dựng.*

Theo đó, chi phí bảo trì công trình xây dựng được xác định bằng dự toán. Dự toán chi phí bảo trì công trình gồm: chi phí thực hiện các công việc bảo trì định kỳ hàng năm, chi phí sửa chữa công trình, chi phí tư vấn phục vụ bảo trì công trình, chi phí khác và chi phí quản lý bảo trì thuộc trách nhiệm chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình.

Trong đó, trường hợp sửa chữa công trình có chi phí thực hiện từ 500 triệu đồng trở lên thì dự toán chi phí sửa chữa công trình xác định theo quy định tại Thông tư hướng dẫn một số nội dung xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng của Bộ Xây dựng. Đối với trường hợp sửa chữa công trình có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng thì dự toán chi phí sửa chữa công trình xác định như sau: chi phí sửa chữa được xác định trên cơ sở khối lượng và đơn giá sửa chữa công trình; tổng hợp dự toán chi phí sửa chữa công trình.

Ngoài ra, chi phí quản lý bảo trì thuộc trách nhiệm chủ sở hữu hoặc người quản lý, sử dụng công trình xác định như sau: đối với sửa chữa công trình có chi phí thực hiện dưới 500 triệu đồng thì xác định bằng 3,5% tổng chi phí thực hiện các công việc bảo trì định kỳ hàng năm, chi phí sửa chữa công trình, chi phí tư vấn phục vụ bảo trì công trình và chi phí khác...

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01/11/2021 và thay thế Thông tư số 03/2017/TT-BXD ngày 16/3/2017 của Bộ Xây dựng.

*3. Thông tư 77/2021/TT-BTC ngày 17/9/2021 của Bộ Tài chính về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 200/2015/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm*

*2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp; giám sát tài chính, đánh giá hiệu quả hoạt động và công khai thông tin tài chính của doanh nghiệp nhà nước và doanh nghiệp có vốn nhà nước.*

Cụ thể, đối với tiêu chí 4 về tình hình chấp hành các quy định pháp luật hiện hành, doanh nghiệp xếp loại A nếu đáp ứng các điều kiện sau: trong năm đánh giá xếp loại, doanh nghiệp không bị cơ quan có thẩm quyền xử phạt hành chính trong lĩnh vực thuế đối với nhóm hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp hoặc tăng số tiền thuế được miễn, giảm, hoàn, không thu và nhóm hành vi trốn thuế; không bị hoặc bị cơ quan đại diện chủ sở hữu/cơ quan tài chính nhắc nhở bằng văn bản 01 lần về nộp báo cáo không đúng quy định, không đúng thời hạn;...

Bên cạnh đó, căn cứ vào danh mục sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên theo quy định của Chính phủ về giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên để phân loại doanh nghiệp. Việc phân loại doanh nghiệp để thực hiện đánh giá xếp loại doanh nghiệp được Cơ quan đại diện chủ sở hữu nêu cụ thể trong quyết định giao kế hoạch sản xuất kinh doanh hằng năm cho từng doanh nghiệp.

*4. Thông tư số 79/2021/TT-BTC ngày 21/9/2021 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung khoản 1 điều 2 Thông tư số 81/2020/TT-BTC ngày 15 tháng 9 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 110/2018/TT-BTC ngày 15 tháng 11 năm 2018 của Bộ Tài chính hướng dẫn mua lại, hoán đổi công cụ nợ của Chính phủ, trái phiếu được Chính phủ bảo lãnh và trái phiếu chính quyền địa phương tại thị trường trong nước và Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.*

Theo đó, việc hạch toán, kế toán các khoản phát hành, hoán đổi, mua lại công cụ nợ trong nước vào ngân sách Nhà nước được quy định như sau: các khoản vay thông qua phát hành trái phiếu, tín phiếu Kho bạc, công trái xây dựng Tổ quốc được hạch toán kế toán theo giá trị mệnh giá; trường hợp có phát sinh chênh lệch giá bán trái phiếu, tín phiếu Kho bạc, công trái xây dựng Tổ quốc so với giá trị mệnh giá, chênh lệch giữa giá trị mệnh giá gốc trái phiếu được mua lại so với giá mua lại thì số chênh lệch được kế toán theo dõi trên tài khoản riêng.

Bên cạnh đó, đối với các khoản phát sinh chênh lệch giá trị mệnh giá của trái phiếu bị hoán đổi so với trái phiếu được hoán đổi, kế toán không hạch toán vào thu, chi ngân sách Nhà nước; trường hợp chênh lệch dương thì hạch toán giảm dư nợ vay của ngân sách, trường hợp chênh lệch âm thì hạch toán tăng dư nợ vay của ngân sách ngay sau khi thực hiện hoán đổi trái phiếu.

5. *Thông tư số 12/2021/TT-BLĐTBXH ngày 30/9/2021 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành quy trình kiểm định kỹ thuật an toàn thang máy thuộc thẩm quyền quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.*

Cụ thể, thời hạn kiểm định kỹ thuật an toàn định kỳ đối với thang máy lắp đặt tại các tòa nhà chung cư, văn phòng, trung tâm thương mại, bệnh viện, khách sạn, nhà máy sản xuất hay tại khu vực công cộng là 02 năm/lần. Lưu ý, thang máy đã có thời hạn sử dụng trên 15 năm phải kiểm định kỹ thuật an toàn định kỳ 01 năm/lần.

Bên cạnh đó, kiểm định viên phải thực hiện lần lượt theo các bước kiểm định dưới đây, bước kiểm định tiếp theo chỉ được tiến hành khi kết quả kiểm định ở bước trước đó đạt yêu cầu, các bước kiểm định bao gồm:

Bước 1. Kiểm tra hồ sơ, lý lịch thang máy: lý lịch thang máy; giấy chứng nhận hợp quy; giấy chứng nhận kiểm định, biên bản kiểm định đã được cấp; hồ sơ bảo trì; hồ sơ bảo dưỡng, sửa chữa, thay thế; hồ sơ thiết kế, hoàn công xây dựng giằng thang theo QCVN 02:2019.

Bước 2. Kiểm tra kỹ thuật bên ngoài: kiểm tra tính đầy đủ và đồng bộ của thang máy, kiểm tra puli, đối trọng kéo cáp bộ không chế vượt tốc; kiểm tra các puli dẫn cáp, hướng cáp, che chắn bảo vệ; kiểm tra tổng thể về môi trường, điều kiện hoạt động của thang máy;...

Bước 3. Kiểm tra, đánh giá tình trạng kỹ thuật các bộ phận, chi tiết của thang máy: kiểm tra giằng thang; cabin và các thiết bị bên trong cabin; thiết bị bảo vệ phòng ngừa cabin vượt tốc; hệ thống điều khiển, thiết bị an toàn; hệ thống cứu hộ;...

Bước 4. Thử vận hành thang máy.

6. *Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh.*

Cụ thể, đơn được tiếp nhận để phân loại và xử lý từ các nguồn sau đây: đơn được gửi qua dịch vụ bưu chính; đơn được gửi đến Trụ sở tiếp công dân, Ban tiếp công dân, địa điểm tiếp công dân, bộ phận tiếp nhận đơn hoặc qua hộp thư góp ý của cơ quan, tổ chức, đơn vị; đơn do lãnh đạo Đảng, Nhà nước và lãnh đạo các cơ quan Đảng chuyên đến; đơn do Đại biểu Quốc hội, Đoàn Đại biểu Quốc hội, các cơ quan của Quốc hội,...chuyển đến theo quy định của pháp luật.

Đơn được phân loại dựa vào nội dung trình bày trong đơn, mục đích, yêu cầu của người viết đơn, không phụ thuộc vào tiêu đề của đơn; điều kiện xử lý; đơn thuộc thẩm quyền và đơn không thuộc thẩm quyền giải quyết của người đứng đầu cơ quan tổ chức, đơn vị mình; đơn theo số lượng người khiếu nại, người tố cáo, người kiến nghị, tố cáo; theo thẩm quyền giải quyết.

Bên cạnh đó, đối với đơn không đủ điều kiện xử lý, đơn khiếu nại có quyết định giải quyết khiếu nại đã có hiệu lực pháp luật mà không thuộc trường hợp quy định tại Điều 38 Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ; đơn tố cáo đã có kết luận nội dung tố cáo và quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật mà người tố cáo không cung cấp được thông tin, tài liệu, chứng cứ mới thì sẽ lưu đơn trong thời hạn 01 năm.

*7. Thông tư số 06/2021/TT-TTCP ngày 01/10/2021 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.*

Theo đó, các trường hợp không được tham gia Đoàn thanh tra bao gồm: người có cổ phần tại doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác; người có vợ hoặc chồng, bố, mẹ đẻ, anh, chị, em ruột là người đứng đầu, cấp phó của người đứng đầu, người phụ trách công tác tổ chức nhân sự,... là đối tượng thanh tra; người đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự;...

Bên cạnh đó, Đoàn thanh tra làm việc tại trụ sở của cơ quan, tổ chức, đơn vị là đối tượng thanh tra, trụ sở cơ quan thanh tra hoặc tại nơi tiến hành kiểm tra, xác minh theo kế hoạch tiến hành thanh tra. Đoàn thanh tra làm việc với đối tượng thanh tra trong giờ hành chính; trường hợp phải làm việc ngoài giờ hành chính thì Trưởng Đoàn thanh tra quyết định về thời gian cụ thể, thông báo cho các bên có liên quan và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

Ngoài ra, việc gia hạn thời hạn thanh tra được thực hiện trong các trường hợp sau: các cuộc thanh tra phức tạp, đặc biệt phức tạp liên quan đến nhiều lĩnh vực, nhiều cơ quan, đơn vị, địa bàn; cần lấy ý kiến chuyên môn của các cơ quan; cần xác minh, làm rõ vụ việc có yếu tố nước ngoài thuộc nội dung, phạm vi thanh tra; cần xác minh, làm rõ hành vi tham nhũng;...

*8. Thông tư số 07/2021/TT-BCT ngày 30/9/2021 của Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Công Thương ban hành.*

Theo đó, Bộ Công Thương bãi bỏ toàn bộ 15 văn bản quy phạm pháp luật cụ thể: Quyết định số 30/2006/QĐ-BCN ngày 31/8/2006 của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp về việc ban hành quy định về quản lý đầu tư xây dựng các dự án điện độc lập; Thông tư số 13/2010/TT-BCT ngày 15/4/2010 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp lập, trình tự, thủ tục xây dựng chi phí vận hành hệ thống điện và thị trường điện; Thông tư số 24/2018/TT-BCT ngày 31/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định phương pháp xác định giá sản phẩm, dịch vụ công ích trong lĩnh vực cung cấp điện cho vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo thực hiện theo phương thức Nhà nước đặt hàng sử dụng nguồn vốn ngân sách Trung ương;...

*9. Thông tư số 08/2021/TT-BTTTT ngày 14/10/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Danh mục thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện, điều kiện kỹ thuật và khai thác kèm theo.*

Cụ thể, danh mục thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện bao gồm: thiết bị vô tuyến điện cự ly ngắn dùng cho mục đích chung; điện thoại không dây; thiết bị nhận dạng vô tuyến điện (RFID); thiết bị cảnh báo và phát hiện vô tuyến điện; thiết bị âm thanh không dây; thiết bị điều khiển từ xa vô tuyến điện; thiết bị vô tuyến điện băng siêu rộng (UWB); thiết bị liên lạc dùng bộ đàm công suất thấp; thiết bị vô tuyến điện trong mạng diện rộng công suất thấp (LPWAN)...

Bên cạnh đó, tổ chức, cá nhân sử dụng thiết bị vô tuyến điện chỉ thu được miễn cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện phải tuân thủ quy định của pháp luật về viễn thông, không được sử dụng thông tin thu được vào mục đích bất hợp pháp. Trường hợp thiết bị vô tuyến điện được miễn giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện gây nhiều có hại cho thiết bị vô tuyến điện được cấp giấy phép sử dụng tần số vô tuyến điện thì phải dừng ngay việc sử dụng và chỉ được hoạt động trở lại khi đã khắc phục được nhiều có hại.

*10. Thông tư số 17/2021/TT-BTNMT ngày 14/10/2021 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về giám sát khai thác, sử dụng tài nguyên nước.*

Theo đó, giám sát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước là việc kiểm soát hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thông qua việc theo dõi số liệu quan trắc của các cơ sở khai thác, sử dụng tài nguyên nước. Việc giám sát được thực hiện bằng các hình thức: giám sát tự động, trực tuyến; giám sát định kỳ; giám sát bằng camera.

Cụ thể, đối với công trình hồ chứa phục vụ phát điện có dung tích toàn bộ từ 01 triệu m<sup>3</sup> trở lên sẽ thực hiện giám sát tự động, trực tuyến đối với các thông số gồm: mực nước hồ; lưu lượng xả duy trì dòng chảy tối thiểu; lưu lượng xả qua nhà máy; lưu lượng xả qua tràn. Đối với thông số giám sát tự động, trực tuyến, không quá 15 phút 01 lần; đối với thông số giám sát định kỳ, tối thiểu vào các thời điểm 01 giờ, 07 giờ, 13 giờ, 19 giờ trong mùa lũ; không quá 12 giờ 01 lần và tối thiểu vào các thời điểm 07 giờ và 19 giờ trong mùa cạn và phải cập nhật số liệu vào hệ thống giám sát trước 10 giờ sáng ngày hôm sau.

Bên cạnh đó, hạ tầng mạng giám sát phải bảo đảm an toàn, bảo mật và hoạt động ổn định; đáp ứng yêu cầu kết nối, truyền dữ liệu, cập nhật số liệu từ các thiết bị đo đạc, quan trắc của các công trình khai thác, sử dụng tài nguyên nước vào cơ sở dữ liệu giám sát và đáp ứng các yêu cầu kết nối, khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa hệ thống giám sát ở trung ương và hệ thống giám sát ở địa phương.

Thông tư này có hiệu lực từ ngày 30/11/2021 và thay thế Thông tư số 47/2017/TT-BTNMT ngày 07/11/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường.



### **III. Nghị quyết**

*1. Nghị quyết số 406/NQ-UBTVQH15 ngày 19/10/2021 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành một số giải pháp nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, người dân chịu tác động của dịch COVID-19*

Cụ thể, giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của năm 2021 đối với trường hợp người nộp thuế theo quy định của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp có doanh thu năm 2021 không quá 200 tỷ đồng và doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019. Không áp dụng tiêu chí doanh thu năm 2021 giảm so với doanh thu năm 2019 đối với trường hợp người nộp thuế mới thành lập, hợp nhất, sáp nhập, chia, tách trong kỳ tính thuế năm 2020, năm 2021.

Bên cạnh đó, giảm thuế giá trị gia tăng kể từ ngày 01/11/2021 đến hết ngày 31/12/2021 đối với các hàng hóa, dịch vụ sau đây:

Thứ nhất, dịch vụ vận tải (vận tải đường sắt, đường thủy, hàng không, đường bộ khác); dịch vụ lưu trú; dịch vụ ăn uống; dịch vụ của đại lý du lịch, kinh doanh tua du lịch và các dịch vụ hỗ trợ, liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch.

Thứ hai, sản phẩm và dịch vụ xuất bản; dịch vụ điện ảnh, sản xuất chương trình truyền hình, ghi âm và xuất bản âm nhạc; tác phẩm nghệ thuật và dịch vụ sáng tác, nghệ thuật, giải trí; dịch vụ của thư viện, lưu trữ, bảo tàng và các hoạt động văn hóa khác; dịch vụ thể thao, vui chơi, giải trí (không bao gồm phần mềm xuất bản và các hàng hóa, dịch vụ sản xuất, kinh doanh theo hình thức trực tuyến).

**Biên tập viên**  
(Đã ký)

**Bộ phận Thanh tra - Pháp Chế**  
(Đã ký)

**Lê Gia Lộc Sơn**

**Dương Công Hoan**

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐT VÀ PT ĐIỆN SÊ SAN 3A  
BAN BIÊN TẬP WEBSITE**

BM03-01-01

**PHIẾU BIÊN TẬP TIN BÀI**

1. Biên tập viên: Lê Gia Lộc Sơn
2. Ngày biên tập: ngày 30/10/2021.
3. Nội dung đăng tin: Văn bản có hiệu lực từ tháng 11 năm 2021.

Kiểm duyệt thông tin

**Thường trực BBT**  
(*Đã ký*)

**Duyệt đăng tin**  
(*Đã ký*)